TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HSST
Ngày 01 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Quảng.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan và ông Hoàng Thanh Mai.
Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐXXST - HS ngày 19/6/2023, đối với bị cáo:

Lê Tài T; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 05 tháng 8 năm 1998 tại Thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT: TDP 3, phường H, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; nơi ở hiện nay: TDP 3, phường H, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Lê Văn T và bà Đặng Thị H; đều trú tại: TDP 3, phường H, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân:

- Ngày 28/09/2015 bị TAND tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 122/2015/HSPT, đã chấp hành án xong.

- Ngày 28/12/2022 bị TAND thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 16 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại Bản án số 67/2022/HSST.

- Ngày 11/01/2023 bị TAND huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại Bản án 01/2023/HSST.

Bị cáo Lê Tài T hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn – C10 – Bộ Công an theo Quyết định thi hành án phạt tù số 17/2023/QĐ-CA ngày 20/02/2023 của Chánh án TAND huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty Cổ phần giao hàng T (địa chỉ: Tòa nhà VTV, số 8 P, phường M, quận N, TP.Hà Nội) do chị Đinh Thị Ngọc B, sinh năm 1996; thường trú: Tổ dân phố T, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi ở hiện tại: Thôn M, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình đại diện theo ủy quyền của công ty (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 8/2022, Lê Tài T dùng số điện thoại sim rác 0763.028.808 đăng ký tài khoản Zalo tên là "Thanh Hà". T kết bạn zalo đến số điện thoại 0357.209.209 của anh Nguyễn Đức K, là chủ cửa hàng Shop C (địa chỉ: 269 Nguyễn Hữu T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam) đặt mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax 128 Gold Likenew trị giá 20.590.000 đồng (hai mươi triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng). T cung cấp thông tin người nhận là "Thanh Hà", số điện thoại 0763.028.808, địa chỉ: thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình, và đã đặt cọc trước số tiền 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng). Sau đó, cửa hàng Shop C đã đóng gói, gửi hàng cho Công ty Cổ Phần Giao Hàng T (địa chỉ: Tòa nhà VTV, số 8 P, phường M, quận N, TP.Hà Nội) để vận chuyển, giao hàng tới thông tin người nhận mà T cung cấp.

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 06/08/2022, chị Nguyễn Thị T1 (sinh năm 1996, trú tại thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình) là nhân viên giao hàng thuộc kho giao hàng T - Chi nhánh tại tỉnh Quảng Bình của Công ty Cổ phần Giao hàng T liên lạc với T để giao hàng thì được T hẹn gặp trước cổng nhà anh Nguyễn Văn H ở thôn T, xã P, cách cây xăng P khoảng 100 mét. Tại đây, lợi dụng việc được kiểm tra hàng trước khi nhận và sở hở của chị T1, T đã dùng điện thoại nhái Iphone 13 Promax màu vàng mà T chuẩn bị từ trước tráo đổi chiếc điện thoại di động Iphone 12 promax 128 Gold Likenew, số IMEI 351330880833399. Sau đó, T nói do hàng không đủ phụ kiện (cục sạc) nên không nhận hàng. Sau khi lừa được chị T1 tráo đổi lấy được điện thoại, T đưa điện thoại đã chiếm đoạt được bán trên mạng (cho người không rõ tên, địa chỉ) với giá 17.500.000 đồng (mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng), số tiền trên T đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi Lê Tài T trả lại hàng, chị T1 mang về kho để chuyển trả hàng cho cửa hàng Shop C. Sau khi nhận hàng, cửa hàng Shop C phản ánh Công ty Cổ phần Giao

hàng T về việc giao hàng cho khách số điện thoại 0763.028.808 bị tráo đổi và yêu cầu Công ty Cổ phần Giao hàng T phải bồi thường đơn hàng trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/KL - HĐĐGTS ngày 21/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Bố Trạch kết luận: 01 ĐTDĐ Iphone 12 promax 128 Gold Likenew, tình trạng máy mới định giá 20.590.000 đồng (hai mươi triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng) (BL 17 - 19, 26 - 34, 38 - 44, 48 - 56).

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch thu giữ 01 (một) điện thoại di động màu vàng, có hình dạng giống Iphone 13 Promax, kiểu máy MW HJ2 KH/A, số seri F27HLQF7MK (BL 20 - 23) là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần Giao hàng T đã thỏa thuận đền bù cho ông Nguyễn Đức K (sinh năm 1986, trú tại Ngũ N, Bạch T, Duy T, Hà Nam, là chủ cửa hàng C) số tiền 17.890.000 đồng và yêu cầu chị Nguyễn Thị T1 bồi thường lại cho công ty số tiền 17.890.000 đồng. Chị Nguyễn Thị T1 yêu cầu T bồi thường số tiền 17.890.000đ, hiện tại T vẫn chưa bồi thường (BL 26 - 27, 34).

Tại bản Cáo trạng số 60/ CT- VKSBT ngày 06/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Bố Trạch để xét xử bị cáo Lê Tài T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự như đã nêu trên, và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56; Điều 47 và 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 Bộ luật dân sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 3 Điều 21 và Điều 23 Nghị 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án đối với bị cáo Lê Tài T.

Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Lê Tài T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Tổng hợp hình phạt 25 tháng tù của 02 Bản án: Bản án số 67/2022/HSST ngày 28/12/2022 của TAND Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 16 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và Bản án số 01/2023/HSST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Quyết định thi hành án phạt tù số 17/2023/QĐ – CA ngày 20/02/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là từ 37 tháng đến 40 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 27/8/2022 (tại Bản án số 01/2023/HSST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình).

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại và chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên toà, bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bố Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên họ đã có lời khai ở hồ sơ, việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là có căn cứ.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Do động cơ hám lợi và ý thức coi thường pháp luật, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/08/2022, lợi dụng sơ hở của chị Nguyễn Thị T1, Lê Tài T đã dùng thủ đoạn gian dối để đánh tráo, chiếm đoạt 01 điện thoại di động, trị giá 20.590.000 đồng (Hai mươi triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng).

Do đó hành vi của Lê Tài T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố đối với bị cáo và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Xét hành vi, mức độ, hậu quả phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án này thấy rằng: Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được đúng, sai trong việc chấp hành pháp luật, nhưng do động cơ hám lợi và ý thức không chấp hành pháp luật, lợi dụng sơ hở của chị Nguyễn Thị T1, Lê Tài T đã dùng thủ đoạn gian dối để đánh tráo, chiếm đoạt 01 điện thoại di động, trị giá 20.590.000 đồng (Hai mươi triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng). Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó đối với bị cáo cần xử phạt mức án tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân:

Ngày 28/09/2015 bị TAND tỉnh Quảng Bình xét xử 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 122/2015/HSPT, đã chấp hành án xong hình phạt và đương nhiên xóa án tích.

Ngày 28/12/2022 bị TAND thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 16 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại Bản án số 67/2022/HSST.

Ngày 11/01/2023 bị TAND huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại Bản án 01/2023/HSST.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng có nhân thân xấu và trong cùng một khoảng thời gian khá gần nhau ngoài lần phạm tội này bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội khác và đều về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", cùng dùng thủ đoạn gian dối đối với người giao hàng để đánh tráo hàng hóa và chiếm đoạt, đã bị TAND thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh và TAND huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình kết án. Như vậy có căn cứ khẳng định bị cáo là người coi thường pháp luật, luôn dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác. Nên cũng cần xem xét, đánh giá khi quyết định hình phạt đối với bị cáo nghiêm khắc hơn so với trường hợp phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" có tính chất tương tự nhưng chỉ một lần.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện nay chưa có công ăn việc ổn định, thu nhập thất thường nên cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch thu giữ: 01 (một) điện thoại di động màu vàng, có hình dạng giống Iphone 13 Promax, kiểu máy MW HJ2 KH/A, số seri F72HLQF7MK (BL 20 - 23) là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

[8] Trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần Giao hàng T đã thỏa thuận đền bù cho ông Nguyễn Đức K (sinh năm 1986, trú tại N, xã B, huyện D, tỉnh Hà Nam, là chủ cửa hàng C) số tiền 17.890.000 đồng và yêu cầu chị Nguyễn Thị T1 bồi thường lại cho công ty số tiền 17.890.000 đồng. Chị Nguyễn Thị T1 yêu cầu T bồi thường số tiền 17.890.000đ, hiện tại T vẫn chưa bồi thường (BL 26 - 27, 34). Trong trường này sau khi Công ty Cổ phần Giao hàng T đã thỏa thuận đền bù xong cho ông Nguyễn Đức K thì nghĩa vụ hoàn lại cho Công ty Cổ phần Giao hàng T là trách nhiệm của chị Nguyễn Thị T1 theo cam kết giữa các bên trong quan hệ lao động cho đến khi chị T1 thực hiện xong nghĩa vụ, nếu xảy ra tranh chấp thì được giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu. Còn số tiền 17.890.000đ bị cáo chưa bồi thường cho chị T1 nên cần buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường đầy đủ cho chị T1 theo quy định.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56; Điều 47 và 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 Bộ luật dân sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 3 Điều 21 và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án đối với bị cáo Lê Tài T.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Tài T phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

[2] Về hình phạt: Xử phạt:

Bị cáo Lê Tài T 15 (mười lăm) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 25 tháng tù của 02 Bản án: Bản án số 67/2022/HSST ngày 28/12/2022 của TAND Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 16 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và Bản án số 01/2023/HSST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Quyết định thi hành án phạt tù số 17/2023/QĐ – CA ngày 20/02/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là 40 (bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 27/8/2022 (tại Bản án số 01/2023/HSST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình).

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Tài T phải bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị T1 số tiền 17.890.000 đồng (mười bảy triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng).

Tuyên bố kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tính trên số tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu vàng, có hình dạng giống Iphone 13 Promax, kiểu máy MW HJ2 KH/A, số seri F72HLQF7MK (BL 20 - 23) là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Lê Tài T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 894.500đ án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

[7] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/8/2023). Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ cho họ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAQB;
- Sở TPQB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Cơ quan THAHS Bố Trạch;
- Chi cục THABT;
- UBND phường Hải Thành, TP Đồng Hới;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Phú Quảng